

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
TRƯỜNG MẦM NON - TẾT TRUNG THU
(Số tuần: 4 tuần. Từ ngày 8 tháng 9 đến ngày 3 tháng 10 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.				
a) Phát triển vận động				
2	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: +Hít vào thở ra - Tay: Hai tay đưa ra phía trước, gập khuỷu tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang - Bụng: Hai tay đưa lên cao, cúi xuống, đứng lên	- Hoạt động học: TD bài tập phát triển chung - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Hai tay đưa ra phía trước, gập khuỷu tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang - Bụng: Hai tay đưa lên cao, cúi xuống, đứng lên - Hoạt động chơi: TD Sáng + T/c: Cây cao cỏ thấp	
3	Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kiễng gót liên tục 3m.	- Đi kiễng gót	- Hoạt động học: Thể dục + <i>Đi kiễng gót</i> <i>Trò chơi VD: Đàn ong</i>	
5	- Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Lăn bóng với cô	- Lăn bóng với cô	- Hoạt động học: Thể dục + <i>Lăn bóng với cô</i> <i>Trò chơi VD: Chuyển bóng</i>	
6	- Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò theo hướng thẳng	+ <i>Bò theo hướng thẳng</i> + <i>Trườn về phía trước</i>	- Hoạt động học: Thể dục + <i>Bò theo hướng thẳng</i> <i>TC VD: Thỏ đổi chuồng</i> + <i>Trườn về phía trước</i> <i>Trò chơi VD: Bánh xe quay</i>	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				

10	- Biết rửa tay, lau mặt, súc miệng nước kháng khuẩn để đề phòng Covid và một số bệnh truyền nhiễm khác - Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Tập rửa tay bằng xà phòng, sát khuẩn tay bằng nước sát khuẩn. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.(Xin cô uống nước, đi vệ sinh...) - Tập sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách khi ăn, uống	-Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh các nhân: + Giờ vệ sinh: Trò chuyện và hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, vệ sinh trước và sau khi ăn... + Giờ ngủ: Trò chuyện với trẻ khi có nhu cầu ăn uống hay đi vệ sinh + Giờ ăn: Trò chuyện và hướng dẫn trẻ sử dụng bát, thìa, cốc	
11	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Xúc cơm gọn gàng, khi ăn không nói chuyện... - Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh thông thường khi được nhắc nhở: như cúm, ho, sổ mũi, hắt hơi...	- Khi ăn không nói chuyện - Lau miệng, uống nước sau khi ăn - Che miệng khi hắt xì, ho...	-Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh các nhân: + Giờ ăn: Trò chuyện với trẻ văn hóa không nói chuyện khi ăn cơm + Giờ ăn: Trò chuyện và nhắc trẻ Lau miệng, uống nước sau khi ăn + Giờ ăn, ngủ: Nhắc nhở trẻ lịch sự che miệng khi ngáp, hắt xì, ho...	
12	- Biết không leo trèo bàn ghế, lan can. - Biết không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Trẻ không leo trèo lên lên bàn, ghế, cửa lớp. -Trẻ không tự ra khỏi lớp, trường. Không đi theo người lạ.	-Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh các nhân: + Giờ ăn: Trò chuyện với Trẻ không leo trèo lên lên bàn, ghế, cửa lớp. + Giờ ngủ: Trò chuyện với Trẻ không tự ra khỏi lớp, trường. Không đi theo người lạ.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

13	- Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát Trường lớp, đồ dùng, đồ chơi,... - hay đặt câu hỏi đây là cái gì? Để làm gì...	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	-Hoạt động chơi trong giờ HDG: + Góc Gia đình, bán hàng: Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 dấu hiệu + Góc nghệ thuật: Tô màu, làm bộ sưu tập về đồ dùng đồ chơi	
----	--	---	--	--

14	- Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 dấu hiệu	- Hoạt động học: KPKH + Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi của lớp + (5E) Tìm hiểu bánh trung thu	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
18	- Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- 1 và nhiều.	- Hoạt động học: LQVT + 1 và nhiều. - Hoạt động chơi ngoài trời: + Chơi ngoài trời đếm lớp, đếm đồ chơi... Hoạt động chơi buổi chiều: + Đếm đồ dùng, dc của lớp	
19	- Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Ghép đôi	- Hoạt động học: LQV Toán: + Ghép đôi + 1 và nhiều	
22	- So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước; To hơn - Nhỏ hơn	- Hoạt động học: LQVT: + So sánh To hơn – nhỏ hơn - Hoạt động chơi trong giờ HDG: + Góc bán hàng: Cửa hàng bách hoá + Góc nghệ thuật. Tô màu...	
c) Khám phá xã hội				
25	- Nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường	- Hoạt động học: KPXH + Trò chuyện trường MN, tên và công việc của cô giáo. - Hoạt động chơi ngoài trời: + Trò chuyện về trường lớp, cô giáo... Hoạt động chơi buổi chiều + Bé giới thiệu về lớp của bé, cô giáo, các bạn, đồ dùng đồ chơi...	
27	- Kể tên một số lễ hội: ngày khai giảng,... qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày khai giảng năm học mới - Ngày tết trung thu	+ Trò chuyện về lễ khai giảng năm học mới Hoạt động học: KPKH(5E) + Tìm hiểu bánh trung thu	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a) Nghe hiểu lời nói				

29	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy xếp đồ chơi lên giá” - Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, đồ dùng... - Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người cô giáo.	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản (Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ) - Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật hành động, gần gũi, quen thuộc. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. <i>Truyện đôi Bạn tốt</i> - Nghe các bài hát, “Những em bé ngoan, Em đi mẫu giáo, chào hỏi bài thơ “Trăng rằm tháng tám, Bé đến trường”	- Hoạt động học:KPxH + <i>Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi của lớp:</i> - Hoạt động học:Văn học + <i>Truyện đôi Bạn tốt</i> + <i>Bài thơ:Trăng rằm tháng tám, Bé đến lớp, Bàn tay cô giáo.</i> + <i>Bài hát: Trường cháu đây là trường MN, Hoa bé ngoan, Vui đến trường</i>	
----	---	--	---	--

b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày

30	- Trẻ nói rõ được các tiếng. - Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... - Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt. - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? - Trẻ nói được cả câu	- Hoạt động học:Văn học +TCTV: nghe, hiểu và nhắc lại các từ: Sáng tỏ, đỉnh trời, chị cả, vá áo, ... + Trẻ biết trả lời khi được hỏi	
32	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...về chủ đề trường mầm non	- Đọc thơ: <i>Trăng rằm tháng tám, Bé đến lớp, Bàn tay cô giáo.</i> ca dao, tục ngữ về tình bạn. “Một con ngựa đau...”, “học thầy không tầy ...”	- Hoạt động học:Văn học + <i>Thơ: Trăng rằm tháng tám</i> + <i>Thơ: , Bé đến lớp</i> + <i>Thơ , Bàn tay cô giáo.</i> - Hoạt động chơi buổi chiều + Đọc ca dao tục ngữ về tình bạn	
33	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn - Trẻ biết bắt chước giọng	- Nghe hiểu nội dung truyện kể <i>đôi bạn tốt</i> , truyện đọc phù hợp với độ tuổi	- Hoạt động học:Văn học - <i>Truyện đôi bạn tốt</i> - Hoạt động chơi buổi chiều + <i>Kể lại chuyện cùng cô</i>	

	nói của nhân vật trong truyện “đôi bạn tốt”	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe truyện “Đôi bạn tốt”		
34	- Trẻ biết sử dụng các từ: "vâng ạ", "Dạ", "thưa", ... trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	- Hoạt động chơi buổi chiều + Trò chuyện với trẻ biết chào hỏi, xin phép, cảm ơn, xin lỗi...	
c) Làm quen với đọc viết				
36	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Hoạt động chơi trong giờ HDG: + Chơi ở góc sách, thư viện..	
37	- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện - Giữ gìn sách	- Hoạt động chơi trong giờ HDG: + Chơi ở góc sách, thư viện..	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
40	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	- Hoạt động học:TCM + Thỏ đôi chuông + <i>Chuyển bóng</i> + <i>Đoán tên</i> + <i>Nhảy lò cò</i>	
43	- Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	- Một số quy định của lớp (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Hoạt động học:PTKNXH: + <i>Một số quy định của lớp</i>	
44	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định của lớp (đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ) - Nhận biết hành vi "đúng"- "sai", "tốt"- "xấu".	- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ: + Trò chuyện với trẻ quy định để đi, về của các góc + Trò chuyện với trẻ về ý thức khi chơi với bạn không tranh giành đồ chơi của bạn	
45	- Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Cử chỉ lễ phép(chào hỏi, cảm ơn)	- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ: +Trò chuyện với trẻ biết chào hỏi, cảm ơn khi đến lớp hay khi được cho...	
46	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chơi hoà thuận với bạn	- Hoạt động chơi trong giờ HDG:	

			-Trò chơi đóng vai cô giáo, gia đình, Nấu ăn - GXD:Xếp đường đến trường, trường MN, XD lớp học - Góc Nghệ thuật - Góc sách truyện	
47	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	- Chờ đến lượt.	-Hoạt động chơi ăn ngủ vệ sinh cá nhân: +Rửa tay - Hoạt động chơi buổi chiều +Tổ chức cho trẻ chơi trẻ có KN kiên nhẫn chờ đến lượt	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
50	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Trường cháu đây là trường mầm non, Vui đến trường, Rước đèn	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) Em đi MG, Những em bé ngoan, Chào hỏi Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát	- Hoạt động học:Âm nhạc + <i>Nghe hát:</i> <i>Những em bé Ngoan, Em đi MG, Chào hỏi</i> + <i>Dạy hát: Trường cháu đây là trường MN, Hoa bé ngoan</i>	
51	- Trẻ có một số kỹ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. Vui đến trường	- Hoạt động học:Âm nhạc + <i>Vận động: Vui đến trường</i>	
52	- Trẻ có một số kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm: <i>Trang trí đèn trung thu. Làm quả bóng.</i>	- Hoạt động học:Tạo hình + <i>Trang trí đèn trung thu</i> + Làm quả bóng(EDP) -Hoạt động chơi ngoài trời: + <i>Nặn bánh</i> - Hoạt động chơi trong giờ HDG: + Góc NT: Tô màu, làm đồ chơi...	
53	- Trẻ có một số kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. Vẽ, tô màu, cắt hình trường MN	- Hoạt động chơi trong giờ HDG: - Chơi góc nghệ thuật Làm sưu tập về trường mầm non	
55	- Trẻ có một số kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1hoặc 2 khối.	- Sử dụng các kỹ năng nặn, để tạo ra sản phẩm đơn giản.	-Hoạt động chơi ngoài trời: + <i>Nặn bánh</i>	

56	- Trẻ có một số kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. Xếp trường mầm non, lớp học của bé	- Hoạt động chơi trong giờ HDG: + Góc Xây dựng: Trường, lớp mẫu giáo	
58	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc về chủ đề trường mầm non .	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc về chủ đề trường mầm non	- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ: +Trẻ xem video, hát theo ý thích Trường cháu đây là trường mầm non, Vui đến trường	

Tổng số mục tiêu: 34

Ký duyệt

Nguyễn Thị Thu Hương